

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HNGĐ-ST
Ngày 10-12-2025
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi
ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Vận và bà Hoàng Thị Hồng
Hiệu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhưỡng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5
- Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng
Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số:
96/2025/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
30/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 21 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phún Thị P, sinh năm 1995, có mặt. Căn cước công dân
số: 020195001203;

- Bị đơn: Anh Đặng Hiệu H, sinh năm 1993, có mặt. Căn cước công dân số:
020093001356.

Cùng cư trú tại: Thôn K, xã T, tỉnh Lạng Sơn.

- Người làm chứng:

1. Ông Đặng Hiệu L, sinh năm 1991, trú tại: Thôn K, xã T, tỉnh Lạng Sơn,
vắng mặt;

2. Chị Phún Thị T, sinh năm 2004, trú tại: Thôn T, xã Đ, tỉnh Quảng Ninh,
vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 15/9/2025, các lời khai và tại phiên tòa,
nguyên đơn chị bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phún Thị P và anh Đặng Hiệu H trước khi kết
hôn được tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, tổ chức hôn lễ theo phong tục tập quán vào

tháng 5 năm 2014. Đăng ký kết hôn ngày 21/5/2014 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ (cũ), nay là xã T, tỉnh Lạng Sơn. Sau kết hôn vợ chồng chung sống bình thường. Đến khoảng năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Đặng Hiệu H không tu chí làm ăn, hay chơi bời, đánh bạc và uống rượu, say rượu. Việc này bố mẹ anh Đặng Hiệu H có biết và góp ý, khuyên bảo anh Đặng Hiệu H nhưng không có kết quả. Do con còn nhỏ nên chị đã phải chịu đựng cho đến nay, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài nhiều năm. Năm 2022 vợ chồng chị đi vào tỉnh Nghệ An làm thuê cạo nhựa thông nhưng anh Đặng Hiệu H không chịu khó làm ăn, hay tụ tập mọi người uống rượu và đánh bạc. Chị đã nhiều lần nhắc nhở, khuyên bảo nhưng anh Đặng Hiệu H không nghe, có lần chị nói anh Đặng Hiệu H còn cầm dao đuổi chém chị, được mọi người can ngăn. Những lần như vậy chị đều bỏ qua. Cuối năm 2022 vợ chồng cùng nhau về ăn tết. Đầu năm 2023 vợ chồng chị lại tiếp tục vào trong tỉnh Nghệ An làm thuê nhưng bản chất của anh Đặng Hiệu H không chịu khó, vào đó được khoảng nửa tháng thì anh Đặng Hiệu H về quê nhà, chị vẫn làm thuê trong tỉnh Nghệ An, không biết anh Đặng Hiệu H nghe đâu bảo chị đi ngoại tình, anh Đặng Hiệu H gọi điện thoại vào chửi, đe dọa giết chị nhiều lần, khi chị biết anh Đặng Hiệu H vào tỉnh Nghệ An, chị đã chạy trốn, anh Đặng Hiệu H vào không gặp chị và từ đó chị không về ở với anh Đặng Hiệu H nữa mà về ở nhà bố mẹ đẻ chị ở thôn H, xã K, tỉnh Lạng Sơn. Bố mẹ chị đã chết nhưng còn có ngôi nhà cũ không ai ở nên chị ở tạm đó đến đầu năm 2024 chị đi Bắc Giang làm thuê. Vợ chồng chị đã ly thân từ thời điểm vào trong tỉnh Nghệ An làm thuê đến nay. Từ khi ly thân có mấy lần anh Đặng Hiệu H gọi điện cho chị, mỗi lần gọi điện là anh Đặng Hiệu H đều chửi mắng và đe dọa nên chị tắt máy. Sau này anh Đặng Hiệu H không gọi nữa, hai vợ chồng cắt đứt liên lạc từ cuối năm 2023 đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm và cũng không thể về chung sống với anh Đặng Hiệu H nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Đặng Hiệu H.

Về con chung: Chị và anh Đặng Hiệu H có một người con chung là cháu Đặng Phúc L1, sinh ngày 23/11/2014. Hiện cháu đang sinh sống cùng anh Đặng Hiệu H. Khi ly hôn anh Đặng Hiệu H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Phún Thị P không cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay chị Phún Thị P đang ở tạm nhà bố mẹ đẻ, không có nhà ở, không có công việc ổn định, chị Phún Thị P không xác định được mức thu nhập bình quân/tháng là bao nhiêu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại bản khai và lời khai tại phiên tòa, bị đơn anh Đặng Hiệu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Trước khi kết hôn anh Đặng Hiệu H và chị Phún Thị P được tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, được gia đình tổ chức hôn lễ theo phong tục tập quán vào tháng 5/2014, đăng ký kết hôn ngày 21/5/2014 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ cũ (nay là xã T, tỉnh Lạng Sơn). Sau kết hôn vợ chồng chung sống bình thường. Tháng 3/2024 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Năm 2023-2024 anh và chị Phún Thị P đi tỉnh Nghệ An làm thuê cạo nhựa thông được vài tháng thì anh Đặng Hiệu H về nhà để chăm sóc con học hành, chị Phún Thị P ở lại tỉnh Nghệ An tiếp tục làm thuê. Năm 2024 anh nghe tin chị Phún Thị P có quan hệ

ngoại tình với người đàn ông tên là Đặng Hiếu T1, quê ở B, tỉnh Lạng Sơn, thông tin này là do những người cùng đi làm thuê ở tỉnh Nghệ An báo cho anh biết, anh chỉ nghe thông tin như vậy anh không có tài liệu, chứng cứ gì cung cấp cho Tòa án. Từ khi đi tỉnh Nghệ An làm thuê chị Phún Thị P không còn về thăm chồng con lần nào nữa. Tháng 4/2024 anh đi đến tỉnh Nghệ An đón chị Phún Thị P về nhà nhưng không gặp được chị Phún Thị P vì chị Phún Thị P đã bỏ đi. Từ đó anh và chị Phún Thị P không liên lạc gì với nhau nữa, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Chị Phún Thị P cho rằng anh hay uống rượu, say rượu và đánh bạc là không đúng, vợ chồng anh chỉ thỉnh thoảng cãi nhau xong lại thôi, mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng. Nay chị Phún Thị P yêu cầu ly hôn anh Đặng Hiếu H không đồng ý vì anh vẫn còn tình cảm với chị Phún Thị P.

Về con chung: Có một người con chung là cháu Đặng Phúc L1, sinh ngày 23/11/2014. Hiện cháu đang sinh sống cùng anh Đặng Hiếu H. Trường hợp nếu chị Phún Thị P cương quyết ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đặng Phúc L1 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, anh yêu cầu chị Phún Thị P có cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi. Hiện anh có nhà ở ổn định, làm nông nghiệp và trồng trọt, chăn nuôi, thỉnh thoảng đi làm thêm có thu nhập, anh có đủ điều kiện trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con. Anh không yêu cầu chị Phún Thị P phải chịu lãi suất chậm trả đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chậm thi thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai của cháu Đặng Phúc L1 ngày 19/11/2025 trình bày: Cháu sinh ngày 23/11/2014, hiện nay cháu đang học lớp 5 tại trường Tiểu học thôn A, xã T, tỉnh Lạng Sơn, cháu biết bố mẹ cháu ly hôn không ở cùng nhau nữa, cháu có nguyện vọng được ở cùng bố Đặng Hiếu H, đây là nguyện vọng của cháu không ai ép buộc.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 21/11/2025 người làm chứng anh Đặng Hiếu L trình bày: Anh làm trưởng thôn K, xã T, từ năm 2022 anh cũng là anh trai ruột của Đặng Hiếu H, anh trình bày:

Đặng Hiếu H và Phún Thị P kết hôn vào năm 2014, sau kết hôn Đặng Hiếu H và Phún Thị P ở chung với bố mẹ và gia đình nhà anh được khoảng 02 năm. Sau đó vợ chồng Đặng Hiếu H và Phún Thị P ra ở riêng, anh cũng tách ra ở riêng, nhà anh ở cách nhà bố mẹ khoảng 500 mét. Từ khi Đặng Hiếu H và Phún Thị P kết hôn cho đến nay, anh thấy vợ chồng Đặng Hiếu H và Phún Thị P vẫn chung sống bình thường, có mâu thuẫn, xích mích cãi nhau vài lần xong lại thôi. Không có việc Đặng Hiếu H đánh đập Phún Thị P như Phún Thị P đã trình bày. Khoảng tháng 3/2023 vợ chồng Đặng Hiếu H và Phún Thị P cùng đi tỉnh Nghệ An làm thuê. Đầu năm 2024 Đặng Hiếu H về nhà để chăm sóc con học hành, Phún Thị P vẫn ở lại Nghệ An làm thuê, Đặng Hiếu H có gọi Phún Thị P về nhà không đi Nghệ An nữa nhưng Phún Thị P không về. Đặng Hiếu H có đi Nghệ An đón Phún Thị P nhưng không gặp được vì Phún Thị P đã bỏ đi. Đặng Hiếu H nghe tin đồn là Phún Thị P có quan hệ ngoại tình với người đàn ông tên là Đặng Hiếu T1, quê

ở B, Lạng Sơn, tin này là do những người cùng vào làm thuê ở Nghệ An thông tin cho biết. Khi anh biết tin Phún Thị P quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác anh đã gặp và khuyên bảo Phún Thị P về đoàn tụ gia đình cùng Đặng Hiệu H làm ăn, nuôi dạy con nhưng Phún Thị P không về, Phún Thị P cũng bỏ đi từ năm 2024 đến nay. Ngoài ra anh không có gì trình bày thêm. Do anh bận công việc nên đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vắng mặt tại các buổi làm việc xin vắng mặt tại phiên tòa và đến khi kết thúc vụ án, anh vẫn giữ nguyên lời khai của anh không có gì thay đổi.

Người làm chứng chị Phún Thị T trình bày: Chị là em gái chị Phún Thị P. Năm 2022 vợ chồng chị Phún Thị P đi tỉnh Nghệ An làm thuê, chị cũng đi cùng với vợ chồng chị Phún Thị P. Khi vào tỉnh Nghệ An làm thuê anh Đặng Hiệu H không chịu khó làm ăn mà hay rủ mọi người uống rượu, đánh bạc, chị Phún Thị P góp ý nhưng anh Đặng Hiệu H không nghe, nhiều lần như vậy. Chị cũng được góp ý với anh Đặng Hiệu H thì anh Đặng Hiệu H bảo chị bênh chị Phún Thị P. Đã có lần anh Đặng Hiệu H cầm dao đuổi chém chị Phún Thị P và được mọi người can ngăn. Anh Đặng Hiệu H cho rằng trong thời gian làm thuê trong tỉnh Nghệ An chị Phún Thị P đi ngoại tình với người khác là không đúng. Sau khi không làm thuê ở tỉnh Nghệ An nữa chị Phún Thị P về nhà cùng anh Đặng Hiệu H làm ăn, đã nhiều lần chị nghe chị Phún Thị P tâm sự bị chồng đánh. Chị đã chứng kiến việc anh Đặng Hiệu H đánh chị Phún Thị P vào ngày 01/01/2023 âm lịch (không nhớ dương lịch ngày nào), là ngày tết chị sang nhà chị Phún Thị Phương C thì thấy anh Đặng Hiệu H đánh chị Phún Thị P, không ai dám can ngăn vì sợ anh Đặng Hiệu H đánh. Đã nhiều lần như vậy nhưng chị Phún Thị P vẫn tha thứ. Đầu năm 2023 dương lịch hai vợ chồng chị Phún Thị P lại tiếp tục vào tỉnh Nghệ An làm thuê nhưng anh Đặng Hiệu H không chịu khó làm nên ông chủ không đồng ý cho anh Đặng Hiệu H làm nữa. Vì vậy, anh Đặng Hiệu H về quê, còn chị Phún Thị P vẫn làm thuê trong tỉnh Nghệ An. Thời điểm vợ chồng chị Phún Thị P đi làm thuê chị và có nhiều người khác nữa cũng cùng đi, chị Phún Thị P có nói với chị là anh Đặng Hiệu H gọi điện vào nói là chị Phún Thị P đi ngoại tình, gọi điện chửi mắng, đe dọa giết. Khi chị Phún Thị P biết tin anh Đặng H1 vào tỉnh Nghệ An, chị Phún Thị Phương S bỏ chạy, anh Đặng Hiệu H vào không gặp chị Phún Thị P. Anh Đặng Hiệu H gọi điện nói dối ông chủ (chị không nhớ tên và không biết họ) là bố chết nên xin ông chủ cho tạm ứng tiền để về lo hậu sự cho bố. Ông chủ đã cho anh Đặng Hiệu H tạm ứng 5.000.000 đồng, số tiền ông chủ cho anh Đặng Hiệu H tạm ứng là tiền làm thuê của chị và chị Phún Thị P, nhưng thực tế không phải bố anh Đặng Hiệu H chết. Từ đó chị Phún Thị P không về ở với anh Đặng H1 nữa, thời điểm đó là khoảng tháng 4/2023, chị Phún Thị P về ở nhà bố mẹ chị ở thôn H, xã K, bố mẹ đã chết nhưng còn ngôi nhà cũ chị Phún Thị P ở tạm đó, đến đầu năm 2024 chị Phún Thị P đi Bắc Giang làm thuê, còn làm gì chị không biết. Chị cam đoan lời khai của chị trước pháp luật. Do bận công việc ở xa nên chị đề nghị Tòa án không triệu tập, chị xin vắng mặt tại các phiên làm việc với Tòa án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - tỉnh Lạng Sơn:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị Phún Thị P và anh Đặng Hiệu H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, không thể hàn gắn được, chị Phún Thị P đã về nhà bố mẹ đẻ ở thôn H, xã K, tỉnh Lạng Sơn ở từ cuối năm 2023 đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Phún Thị P được ly hôn với anh Đặng Hiệu H. Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng: Các đương sự đều đã thỏa thuận giải quyết về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, giao con chung là Đặng Phúc L1, sinh ngày 23/11/2014 cho anh Đặng Hiệu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Căn cứ các Điều 107, 110, 116 Luật Hôn nhân và gia đình: Chị Phún Thị P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000 đồng/tháng đến khi đủ 18 tuổi. Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đề nghị xem xét. Về án phí: Chị Phún Thị P được miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng anh Đặng Hiệu L, chị Phún Thị T có ý kiến xin xét xử vắng mặt, theo quy định tại khoản 2 Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đặng Hiệu L, chị Phún Thị T theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con, vì vậy quan hệ pháp luật là " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn cùng cư trú tại thôn K, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phún Thị P và anh Đặng Hiệu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 21/5/2014 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ (nay là xã T, tỉnh Lạng Sơn). Như vậy, quan hệ hôn nhân của chị Phún Thị P và anh Đặng Hiệu H là hợp pháp. Sau khi kết hôn về chung sống được một thời gian thì hai bên đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân

do anh Đặng Hiệu H không chịu khó làm ăn, hay cờ bạc và uống rượu, thậm chí có hành vi dùng bạo lực đối với chị. Đã nhiều lần chị và gia đình bố mẹ anh Đặng Hiệu H khuyên bảo nhưng anh Đặng Hiệu H không thay đổi. Có lần hai vợ chồng cùng nhau đi làm thuê, nhưng do anh Đặng Hiệu H không chịu khó nên ông chủ cho anh Đặng Hiệu H về trước, chị Phún Thị P vẫn ở lại làm thuê trong tỉnh Nghệ An, không biết nghe tin ở đâu anh Đặng Hiệu H cho rằng chị Phún Thị P có quan hệ ngoại tình với người khác nên gọi điện vào chửi mắng, đe dọa giết chị. Khi anh Đặng Hiệu H vào tỉnh Nghệ An chị Phún Thị P bỏ chạy. Vợ chồng chị đã ly thân từ khoảng cuối năm 2023 đến nay, hiện nay chị về ở tạm nhà bố mẹ đẻ tại thôn H, xã K, tỉnh Lạng Sơn. Trong thời gian chị về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng chị không liên lạc, thông tin gì cho nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay, chị Phún Thị P xác định không còn tình cảm và không thể sống chung với anh Đặng Hiệu H được nữa, đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn. Anh Đặng Hiệu H xác định vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng, không đồng ý ly hôn, yêu cầu chị Phún Thị P về đoàn tụ. Tại phiên tòa anh Đặng Hiệu H thừa nhận từ cuối năm 2023 chị Phún Thị P không về nhà, vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay, vợ chồng không quan tâm, liên lạc gì với nhau. Hiện nay chị Phún Thị P ở đâu anh Đặng Hiệu H không biết nhưng anh Đặng Hiệu H không đồng ý ly hôn vì anh Đặng Hiệu H chưa lấy vợ nên không ly hôn, anh vẫn còn tình cảm với chị Phún Thị P, nhưng trong thời gian ly thân anh Đặng Hiệu H không có hành động hàn gắn tình cảm gì với chị Phún Thị P. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân của chị Phún Thị P và anh Đặng Hiệu H đã mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, có căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Phún Thị P.

[4] Về con chung: Chị Phún Thị P và anh Đặng Hiệu H có 01 con chung là Đặng Phúc L1, sinh ngày 23/11/2014, hiện cháu đang sinh sống cùng anh Đặng Hiệu H. Tại phiên tòa hôm nay chị Phún Thị P và anh Đặng Hiệu H đã thỏa thuận giao người con chung là Đặng Phúc L1 cho anh Đặng Hiệu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Phún Thị P đồng ý mức cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000 đồng/tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Đặng Hiệu H không yêu cầu chị Phún Thị P phải chịu lãi suất chậm trả về thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, thời điểm cấp dưỡng kể từ khi Bản án có hiệu lực. Nội dung thỏa thuận của chị Phún Thị P và anh Đặng Hiệu H không trái quy định của pháp luật, phù hợp với bản tự khai ngày 19/11/2025 của cháu Đặng Phúc L1 có nguyện vọng được sống cùng bố là anh Đặng Hiệu H. Do vậy, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của chị Phún Thị P và anh Đặng Hiệu H về việc nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phún Thị P và anh Đặng Hiệu H xác định trong thời gian chung sống không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội

đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Chị Phún Thị P phải chịu án phí dân sự ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên chị Phún Thị P là người dân tộc thiểu số (dân tộc Dao), thường xuyên sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí. Do vậy chị Phún Thị P được miễn toàn bộ án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 227, khoản 2 Điều 229, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Xử cho chị Phún Thị P được ly hôn với anh Đặng Hiệu H. *(Trích lục kết hôn (bản sao) số: 170/TLKH-BS, ngày 29/8/2025, theo số 09 ngày 21/5/2014 của Ủy ban ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, nay là xã T, tỉnh Lạng Sơn).*

2. Về con chung:

Công nhận sự thỏa thuận của chị Phún Thị P và anh Đặng Hiệu H. Anh Đặng H1 là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đặng Phúc L1, sinh ngày 23/11/2014 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Phún Thị P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung định kỳ hàng tháng là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) đến khi con đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật. Chị Phún Thị P không phải chịu lãi suất chậm trả do anh Đặng Hiệu H không yêu cầu. Chị Phún Thị P có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Phún Thị P được miễn án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5-Lạng Sơn
- Phòng THADS khu vực 5-Lạng Sơn;
- UBND xã T, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Hoàng Thị Ngọc

